

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ.

COMYRTOL

Viên nang mềm Myrtol 120mg

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang mềm có chứa:

Hoạt chất: Myrtol 120,0 mg

Tá dược: Soybean Oil, Lecithin, Gelatin, Concentrated Glycerin, Ethyl Vanilin, Titanium Oxide, Phẩm màu vàng số 5, Phẩm màu vàng số 203, Phẩm màu xanh số 1.

MÔ TẢ:

Viên nang mềm màu xanh lá cây có chứa dung dịch không màu đến màu vàng nhạt.

CHỈ ĐỊNH:

Thuốc được chỉ định điều trị rối loạn khạc đờm trong các bệnh sau: Viêm phế quản cấp tính và mãn tính, viêm xoang ở người lớn và trẻ em trên 12 tuổi.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều dùng phải theo chỉ dẫn của Thầy thuốc để phù hợp với triệu chứng và tuổi tác.

Liều dùng ở người lớn là:

1. Bệnh mãn tính: 1 viên/lần, ngày uống 3-4 lần.
2. Bệnh cấp tính: 2 viên/lần, ngày uống 3-5 lần.

Liều dùng ở trẻ em trên 12 tuổi:

1. Bệnh mãn tính: 1 viên/lần, ngày uống 3 lần.
2. Bệnh cấp tính: 1 viên/lần, ngày uống 3-5 lần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Thuốc được chống chỉ định đối với:

- Bệnh nhân bị mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Trẻ em dưới 12 tuổi.

LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ CẢNH BÁO KHI SỬ DỤNG:

Thuốc này phải thận trọng khi cho những bệnh nhân bị sỏi thận hoặc sỏi mật.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:

Chưa được biết có sự tương tác nào của Myrtol với các thuốc khác.

SỬ DỤNG Ở PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Sử dụng cho phụ nữ có thai:

Mặc dù chưa có báo cáo về độc tính phôi thai và sinh quái thai nhưng thuốc phải được dùng hết sức cẩn thận trong thời kỳ mang thai hoặc nghi ngờ mang thai và chỉ nên dùng thuốc trong thời kỳ mang thai khi những lợi ích dự kiến mang lại lớn hơn hẳn những rủi ro có thể xảy ra.

Sử dụng trong thời gian cho con bú:

Hiện nay chưa rõ thuốc có bài tiết qua sữa hay không. Trong thời gian điều trị với thuốc này, nên tạm ngừng cho con bú.

TÁC DỤNG PHỤ:

Tác dụng phụ hiếm khi xảy ra khi sử dụng Myrtol. Tỷ lệ tác dụng phụ rất thấp chỉ khoảng 0,01%.

Các tác dụng phụ như khó chịu ở dạ dày, nôn, buồn nôn, phân lỏng, tiêu chảy có thể xảy ra nhưng hiếm khi.

Thông báo ngay cho Bác sĩ nếu có những tác dụng phụ xảy ra sau khi dùng thuốc

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU:

Chưa ghi nhận được những độc tính nào xảy ra khi sử dụng Myrtol quá liều.

BẢO QUẢN: Bảo quản trong bao bì kín ở nhiệt độ phòng (~30°C).

HẠN DÙNG: 36 tháng tính từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn sử dụng.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

TRÌNH BÀY: Hộp 100 viên nang mềm (Hộp 10 vỉ x 10 viên nang).

ĐỂ THUỐC NGOÀI TẦM TAY TRẺ EM.

SỐ ĐĂNG KÝ: VN-13520-11

Sản xuất bởi:

KOREA PRIME PHARM. CO., LTD.

100, Wanjusandan 9-ro, Bongdong-eup, Wanju-gun, Jeollabuk-do, Korea.